TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC MÊ** TỈNH HÀ GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2021/QĐST-HNGĐ	*Bắc Mê, ngày 08 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 20/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Mã Thị Y; Sinh năm 1987.
Nơi cư trú: Thôn B, xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang.
- Bị đơn: Anh Nông Văn T; Sinh năm 1985.
Nơi cư trú: Thôn B, xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mã Thị Y và anh Nông Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

- *Quan hệ hôn nhân*: Chị Mã Thị Y và anh Nông Văn T thuận tình ly hôn.
- *Về con chung*: Chị Mã Thị Y và anh Nông Văn T thỏa thuận:

Giao cho chị Mã Thị Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là Nông Văn M, sinh ngày 09/10/2005 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Giao cho anh Nông Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là Nông Văn M, sinh ngày 20/8/2006 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Các bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Mã Thị Y và anh Nông Văn T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng*: Không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Mã Thị Y tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đ được khấu trừ vào số tiền 300.000đ chị Mã Thị Y đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Mê theo biên lai số 04520 ngày 12/5/2021, chị Mã Thị Y được hoàn trả lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

Anh Nông Văn T không phải chịu tiền án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Mê;
- UBND xã Y;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Bắc Mê;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Văn Thuận